

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
chương trình đào tạo trình độ đại học
ngành Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Bình Dương

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn trực thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4388/QĐ-BGDĐT ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cấp phép hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-KĐCLGDSG ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định số 26/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn và điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-KĐCLGDSG ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 5 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Hồ sơ Tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng; Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 5 ngày 19 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Bình Dương đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục đúng quy định, đúng quy trình, bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai và minh bạch. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 45 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỷ lệ 90%, trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: **3,98** (chi tiết trong Phụ lục 1).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Bình Dương tham khảo các khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục; xây dựng kế hoạch và thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục cho giai đoạn 05 năm đánh giá tiếp theo (từ năm 2023 đến năm 2028), được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn chất lượng (*chi tiết trong Phụ lục 2*).

Điều 3. Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: *Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Bình Dương* đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học cho ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Bình Dương./.

Nơi nhận:

- Trường ĐHBĐ (*để thực hiện*);
- Phòng ĐG&CNCLGD (*để giám sát*);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



TS. NGUYỄN KIM DUNG

PHỤ LỤC 1

**Kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo trình độ đại học
ngành Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Bình Dương**

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐKĐCLGD ngày 22/02/2023
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, Tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1					Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 1.1	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.1	4	4,20	5	100
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	3				Tiêu chí 7.3	5			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4	4,20	5	100
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	5			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 9		3,80	4	80,00
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	3			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.3	4	Tiêu chí 9.3	4						
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	3				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 5.3	4				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	3	4,00	5	83,33			
Tiêu chuẩn 6		4,14	7				100	Tiêu chí 10.4	5
Tiêu chí 6.1	4							Tiêu chí 10.5	4
Tiêu chí 6.2	4			Tiêu chí 10.6	4				
Tiêu chí 6.3	4			Tiêu chuẩn 11					
Tiêu chí 6.4	4			Tiêu chí 11.1	4				
Tiêu chí 6.5	4			Tiêu chí 11.2	4				
Tiêu chí 6.6	4			Tiêu chí 11.3	4				
Tiêu chí 6.7	5	Tiêu chí 11.4	4	4,00	5	100			
		Tiêu chí 11.5	4						
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3,98					45		90,00		

RU KIỂM HÁ GI S/ V/P

PHỤ LỤC 2

Kiến nghị cải thiện chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Bình Dương

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐKĐCLGD ngày 22/02/2023

của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường Đại học Bình Dương đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng được xác định rõ ràng, gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường Đại học Bình Dương với mục tiêu của Luật giáo dục đại học; được rà soát, chỉnh sửa vào năm 2018 và 2019. Chuẩn đầu ra được xác định rõ ràng thể hiện đầy đủ kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm, và triển vọng việc làm của người học; phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam; được rà soát, điều chỉnh và cập nhật dựa trên kết quả khảo sát ý kiến của các bên liên quan, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động; và được công khai bằng nhiều hình thức khác nhau.

Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng có cấu trúc đáp ứng quy định, cung cấp đầy đủ thông tin về chương trình đào tạo của ngành Tài chính - Ngân hàng; được rà soát và ban hành dựa trên ý kiến của các chuyên gia, giảng viên doanh nhân. Kết cấu đề cương học phần năm 2019 có sự điều chỉnh, bổ sung so với phiên bản 2018 về nội dung và cách trình bày. Chương trình đào tạo được công bố công khai trên trang thông tin điện tử, được phổ biến thông qua các tài liệu quảng bá về chương trình đào tạo, được quản lý ở Phòng Quản lý đào tạo và Công tác sinh viên.

Chương trình dạy học ngành Tài chính - Ngân hàng được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra, bảo đảm khối lượng kiến thức theo quy định; chuyển tải các yêu cầu cần đạt đối với mục tiêu chung; với chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Các khối kiến thức với các học phần được thiết kế hợp lý, liên kết chặt chẽ, được kết nối thành một hệ thống thống nhất. Quá trình rà soát điều chỉnh có sự tham khảo chương trình dạy học của 02 trường đại học trong nước và quốc tế.

Nhà trường đã tuyên bố Triết lý giáo dục và sử dụng nhiều phương thức phổ biến đến tất cả cán bộ, giảng viên, người học để hiểu rõ và thực hiện. Giảng viên xây dựng tổ hợp công nghệ dạy học; phương pháp giảng dạy đa dạng, khoa học như: phương pháp thuyết trình, phương pháp thực hành, phương pháp thảo luận nhóm; được áp dụng linh hoạt và phù hợp với các học phần. Đề cương học phần có thời gian dành cho thảo luận trên lớp; có hướng dẫn hoạt động tự học, tự nghiên cứu, ghi rõ nhiệm vụ của người học nhằm rèn luyện kỹ năng và khả năng tự học và học tập suốt đời cho người học.

Hệ thống các văn bản đánh giá kết quả học tập được phổ biến cho người học thông qua nhiều phương thức khác nhau. Đề cương học phần quy định các hình thức, tiêu chí đánh giá và trọng số của đánh giá thường xuyên và thi kết thúc học phần. Giảng viên sử dụng đa dạng các phương pháp kiểm tra đánh giá khác nhau; kết quả đánh giá được phân tích phổ điểm và mức độ đạt được của chuẩn đầu ra đối với đề thi theo chuẩn đầu ra. Có văn bản quy định về phản hồi kết quả học tập; người học được phản hồi kết quả học tập đúng với quy định. Kết quả học tập được lưu trữ trên phần mềm Edusoft. Các quy định, quy trình về phúc khảo được phổ biến cho người học bằng nhiều hình thức; tỷ lệ xin phúc khảo rất thấp.

ÁO
NG
ME
TL
ÁO
IG
★

Trường đã xây dựng, triển khai kế hoạch chiến lược phát triển đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình đào tạo giai đoạn 2017-2022, bổ sung các chỉ tiêu phát triển đội ngũ trong kế hoạch phát triển trung hạn giai đoạn 2017-2021. Trường và Khoa triển khai thống kê khối lượng công việc đối với đội ngũ giảng viên hằng năm. Trường có các quy định tuyển dụng và cập nhật trong đó xác định rõ các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên để bố trí, bổ nhiệm. Năng lực của giảng viên được định kỳ đánh giá bằng nhiều hình thức thông qua hệ thống đánh giá theo từng tháng và năm. Trường đã thực hiện khảo sát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giảng viên hằng năm; quản trị nhân sự được thực hiện và được đánh giá dựa trên khối lượng công việc được giao. Có đề tài nghiên cứu khoa học các cấp và bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành.

Trường có đề án vị trí việc làm và đã xây dựng kế hoạch phát triển nhân sự đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Vai trò nhiệm vụ các vị trí công việc được mô tả cụ thể. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác định rõ ràng và công khai bằng nhiều hình thức. Có quy trình, phương pháp, công cụ và tiêu chí đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên. Trường/Khoa luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho đội ngũ nhân viên đi học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Các quy định về chế độ làm việc, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác theo sản phẩm đầu ra được xây dựng, ban hành rộng rãi và được cập nhật. Số lượng và chất lượng đội ngũ nhân viên hỗ trợ cơ bản đáp ứng được yêu cầu đào tạo và nghiên cứu khoa học của đơn vị.

Trường có đề án tuyển sinh bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, được xây dựng căn cứ trên Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được cập nhật hằng năm và công bố công khai qua nhiều kênh. Có bộ phận phụ trách và có các quy định giám sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học và cảnh báo học vụ; tư vấn việc làm và tư vấn hỗ trợ người học trong học tập, nghiên cứu khoa học. Có cơ sở dữ liệu theo dõi sự tiến bộ của người học trong học tập và theo dõi tỷ lệ chậm tiến độ và thôi học của người học. Khuôn viên Trường rộng rãi, cảnh quan sư phạm sạch sẽ, bảo đảm vệ sinh, an toàn phòng chống cháy nổ tạo được điều kiện thuận lợi cho tất cả các đối tượng trong Trường làm việc, giảng dạy, học tập và nghiên cứu.

Các phòng làm việc, phòng học, phòng chức năng có đủ trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu chung của Trường. Các trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin đều được định kỳ duy tu, bảo dưỡng và cập nhật theo quy định. Thư viện có không gian sạch, đẹp; có phòng đọc, được trang bị phần mềm chuyên dụng; có công cụ tra cứu, có nội quy và hướng dẫn sử dụng rõ ràng; có nguồn tài liệu tham khảo bản in và bản điện tử được cập nhật hằng năm. Trường ban hành quy định và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; nội quy về an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ. Định kỳ lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

Trường có hệ thống thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực và phản hồi từ các bên liên quan khi thiết kế chương trình dạy học. Quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học được định kỳ rà soát, đánh giá và cải tiến về biểu mẫu thiết kế chương trình dạy học, đề cương chi tiết học phần. Có quy định và triển khai thực hiện thực hiện rà soát, đánh giá việc sử dụng các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá. Có quy định, định kỳ đánh giá và cải tiến chất lượng các dịch vụ hỗ trợ (Trung tâm Lưu trữ và Thư viện, hệ thống công nghệ thông tin) và các dịch vụ hỗ trợ khác. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, được cải tiến về mặt phân công trách nhiệm, quy trình thực hiện và nội dung lấy ý kiến.

Tỷ lệ thôi học, tốt nghiệp, thời gian tốt nghiệp trung bình được xác lập, giám sát và đối sánh với chương trình đào tạo khác trong Trường. Có hệ thống phần mềm hỗ trợ quản lý dữ liệu người học. Trường/Khoa có tìm hiểu nguyên nhân người học tốt nghiệp muộn và có các giải pháp hỗ trợ người học trong quá trình đào tạo. Số liệu về tình hình việc làm của người học tốt nghiệp ngành Tài chính - Ngân hàng được xác lập, giám sát và được đối sánh với các chương trình đào tạo khác của Trường. Phòng Quản lý Đào tạo và Công tác sinh viên có chức năng hỗ trợ việc làm cho người học toàn Trường và đã triển khai các biện pháp hỗ trợ người học trong việc định hướng nghề nghiệp và tìm việc làm. Mục tiêu, loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học được quy định và giám sát ở cấp Trường/Khoa. Có các hoạt động khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan. Kết quả khảo sát được thống kê, phân tích và đánh giá về mức độ hài lòng của từng bên liên quan và được so sánh giữa các năm và giữa các chương trình đào tạo trong Trường.

II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo

1. Khoa cần bổ sung nội dung “cách mạng công nghiệp 4.0” vào chuẩn đầu ra; rà soát phát biểu chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo bảo đảm cho phù hợp với quy định tại Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/06/2021. Xây dựng và triển khai công cụ đo lường mức đạt được của chuẩn đầu ra. Tăng thêm số lượng nhà tuyển dụng và chuyên gia giáo dục tham gia đóng góp cho chuẩn đầu ra. Nâng cao hiệu quả của các biện pháp truyền thông chuẩn đầu ra đến các bên liên quan.

2. Khoa cần hoàn thiện quy trình rà soát điều chỉnh chương trình đào tạo: tích hợp sơ đồ học phần trong bản mô tả chương trình đào tạo; bổ sung thông tin còn thiếu trong đề cương học phần; quản lý các phiên bản đề cương học phần theo phiên bản của chương trình đào tạo. Cần tăng số lượng chuyên gia giáo dục đóng góp cho đề cương học phần, định kỳ lấy ý kiến các bên liên quan về nội dung và hình thức các bản mô tả chương trình đào tạo phù hợp với nhóm đối tượng được cung cấp thông tin. Đa dạng các hình thức công khai bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương học phần; khảo sát về khả năng tiếp cận, mức độ sử dụng để tăng hiệu quả của thông tin về chương trình đào tạo và đề cương học phần.

3. Khoa cần rà soát lại chuẩn đầu ra của các học phần bảo đảm kết nối chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của học phần. Xác định tổ hợp các phương pháp giảng dạy, học tập, phương pháp kiểm tra đánh giá nhằm đạt chuẩn đầu ra. Đánh giá sự phù hợp; khảo sát ý kiến các bên liên quan về phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá các học phần; rà soát ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá của các học phần với chuẩn đầu ra của học phần. Bổ sung các học phần về công nghệ như Fintech, Blockchain, e-KYC. Xây dựng tiêu chí lựa chọn chương trình đào tạo và cơ sở giáo dục đại học phù hợp để đối sánh và làm cơ sở cải tiến chất lượng.

4. Trường/Khoa cần xây dựng tài liệu hướng dẫn phương pháp, cách thức chuyển tải triết lý giáo dục vào các hoạt động xây dựng chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, đề cương học phần. Ban hành tài liệu hướng dẫn xây dựng, thiết kế, áp dụng các phương pháp dạy và học. Lấy ý kiến đầy đủ các bên liên quan về phương pháp dạy học được sử dụng trong chương trình đào tạo. Tăng cường số lượng các hội thảo chuyên đề, tọa đàm, tập huấn chuyên sâu về đổi mới phương pháp giảng dạy theo chuẩn đầu ra, phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại hóa. Có chính sách hiệu quả để thúc đẩy người học tham gia nghiên cứu khoa học. Tích hợp giảng dạy kỹ năng nghề và kỹ năng mềm trong các học phần chuyên ngành. Tăng số lượng chuyên gia, doanh nghiệp tham gia giảng dạy.

C
/ AM
/ H
/ NG
/ C
/ W

5. Trường/Khoa cần ban hành văn bản hướng dẫn và tổ chức tập huấn về việc thiết kế các câu hỏi thi, cách kiểm tra đánh giá phù hợp với mục tiêu đánh giá và tương ứng với mức độ đạt được chuẩn đầu ra. Tăng cường phổ biến quy định cụ thể về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan. Ban hành quy định và hướng dẫn đánh giá độ giá trị và độ tin cậy của các phương pháp kiểm tra đánh giá. Triển khai xây dựng ngân hàng câu hỏi thi kết thúc học phần. Khảo sát và xây dựng cơ sở dữ liệu về người học sử dụng thông tin phản hồi kết quả học tập để cải tiến việc học tập. Rà soát quy định, quy trình khiếu nại về kết quả học tập của người học.

6. Khoa cần thống kê kết quả thực hiện kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên cho cả giai đoạn chiến lược, đối sánh và phân tích nguyên nhân chưa đạt chỉ tiêu về đội ngũ giảng viên theo kế hoạch để có cơ sở cải tiến. Cần có đánh giá tổng kết hoạt động phục vụ cộng đồng của giảng viên hằng năm. Trường/Khoa cần hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá năng lực giảng viên với các chỉ số đánh giá năng lực giảng dạy và kiểm tra đánh giá phù hợp đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra đặc thù của ngành Tài chính - Ngân hàng. Cần đánh giá đầy đủ, thực chất hiệu quả và mức độ áp dụng sau các khóa bồi dưỡng để cải tiến hoạt động đào tạo và bồi dưỡng cho giảng viên. Cần tổ chức khảo sát sự hài lòng của giảng viên về các chính sách quản trị công việc, về hoạt động đánh giá thi đua, khen thưởng của Trường. Cần có biện pháp phù hợp để giảng viên làm nghiên cứu khoa học và công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí nước ngoài.

7. Cần đánh giá công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên cho giai đoạn trung hạn để điều chỉnh cho giai đoạn tiếp theo có kết nối với lộ trình phát triển của nhân viên. Cần đánh giá tổng quan, đối sánh mức độ hài lòng của nhân viên về chất lượng phục vụ, đánh giá kết quả công việc và thi đua khen thưởng của Trường giữa các năm trong chu kỳ đánh giá. Cần định kỳ khảo sát nhu cầu và đổi mới phương pháp khảo sát để thu thập được những thông tin thiết thực về nhu cầu đào tạo và bồi dưỡng của nhân viên. Cải tiến biểu mẫu kế hoạch công tác cá nhân của nhân viên hỗ trợ, trong đó bổ sung nội dung đăng ký đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

8. Trường cần xây dựng thêm chính sách khuyến khích để thu hút những thí sinh có thành tích xuất sắc, giỏi đăng ký xét tuyển vào học. Bổ sung quy trình phối hợp giữa các đơn vị/chức danh để theo dõi, giám sát và phản hồi kịp thời sự tiến bộ trong học tập, khối lượng học tập của người học. Cần tiến hành khảo sát ý kiến của người học riêng về hoạt động của cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm, Tổ Chăm sóc Sinh viên. Trường/Khoa cần tăng cường hoạt động tư vấn tâm lý hỗ trợ người học khi gặp khó khăn, áp lực trong học tập, cuộc sống.

9. Trường cần mở rộng diện tích phòng làm việc, bố trí phòng làm việc riêng cho các bộ môn của Khoa theo quy định. Thư viện cần bổ sung thêm lượng sách ngoại văn chuyên ngành, cần liên kết với Thư viện các trường ngoài nước để đa dạng các nguồn học liệu. Cần có phiếu khảo sát riêng cho giảng viên, người học về mức độ phù hợp của phòng thực hành theo từng chương trình đào tạo. Cần nâng cấp hệ thống đường truyền internet và wifi nhằm đáp ứng việc truy cập dữ liệu phục vụ cho việc giảng dạy và học tập. Cần cải thiện cơ sở vật chất để tạo điều kiện cho người học khuyết tật dễ dàng đi lại và tiếp cận các dịch vụ trong Trường.

10. Trường/Khoa cải tiến nội dung lấy ý kiến về chương trình dạy học, chọn lọc những chủ đề cụ thể, có chủ đích rõ ràng. Cần tổ chức rà soát các quy định, quy trình về việc dự giờ giảng viên, các phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học trong chương trình đào tạo để bảo đảm sự tương thích với chuẩn đầu ra. Thể hiện rõ việc phân tích, tiếp thu ý kiến của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên trong các buổi họp bộ môn để cải tiến việc dạy và học. Phân công đơn vị giám sát, đánh giá hiệu quả về chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích một cách hệ thống. Tiếp tục cải tiến

chất lượng và tăng cường các dịch vụ hỗ trợ, cơ sở vật chất và trang thiết bị dành cho hoạt động dạy-học dựa trên kết quả lấy ý kiến người học và các bên liên quan khác. Cần có cơ chế giám sát việc sử dụng ý kiến các bên liên quan, phân tích, đối sánh và văn bản hóa các hoạt động cải tiến một cách hệ thống theo chu trình PDCA.

11. Khoa cần rà soát tình hình học vụ của người học từng khóa học, tìm hiểu nguyên nhân thôi học của người học, từ đó phân tích và dự báo tỷ lệ thôi học và tỷ lệ tốt nghiệp nhằm đưa ra các giải pháp giảm tỷ lệ thôi học và tăng tỷ lệ người học tốt nghiệp hàng năm. Có chính sách đồng bộ trong việc đa dạng hóa các hoạt động nghiên cứu khoa học của người học, khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học, với việc công nhận và khen thưởng phù hợp. Xây dựng kế hoạch và thiết lập các chỉ số thực hiện chính (KPIs) về nghiên cứu khoa học của người học ngành Tài chính - Ngân hàng và đối sánh với chương trình đào tạo cùng ngành của các trường đại học khác, làm cơ sở để định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động, từ đó có các đề xuất/đầu tư cho nghiên cứu khoa học và triển khai các hoạt động giúp nâng cao số lượng và chất lượng nghiên cứu khoa học của người học. Định kỳ giám sát và đánh giá việc triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng của các đơn vị dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan.

Hội đồng đề nghị Trường và Khoa duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị đã nêu của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi tính từ ngày được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.